

Số: 844/KH-ĐHSPTDTTHN

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

## KẾ HOẠCH

V/v nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nhà giáo cho viên chức và người lao động quý 4 - năm 2024 (kể từ 01/10-31/12/2024)

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ các Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo.

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/TT-BNV, ngày 31/7/2013 của BNV về việc hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội Vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 432/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 26/7/2022 về việc ban hành Quy chế nâng lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức, người lao động Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội;

Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và xét thâm niên vượt khung, xét hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo quý 4 - năm 2024 cho viên chức và người lao động trong cơ quan như sau:

### I. CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYỀN:

#### 1. Phạm vi và đối tượng:

- Viên chức trong cơ quan xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ;

- Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định hiện hành của pháp luật.



## **2. Đối tượng không áp dụng:**

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 1, Thông tư 08/2013/TT-BNV.

## **3. Điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh:**

### **a) Thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên:**

- Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ từ cao đẳng trở lên: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau 03 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương;

- Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống: nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau 2 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương.

### **b) Các trường hợp được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên gồm:**

- Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động;

- Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống (trong thời gian giữ bậc) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước, ở nước ngoài (bao gồm cả thời gian đi theo chế độ phu nhân, phu quân theo quy định của Chính phủ) nhưng vẫn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

### **c) Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên**

- Thời gian tập sự (bao gồm cả trường hợp được hưởng 100% mức lương của chức danh nghề nghiệp viên chức tập sự).

- Thời gian viên chức và người lao động đào ngũ trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ.

- Thời gian thử thách đối với viên chức và người lao động bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo; trường hợp thời gian thử thách ít hơn thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên.

- Thời gian nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định hiện hành của pháp luật.

- Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương;

- Thời gian đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định;

- Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam và các loại thời gian không làm việc khác ngoài quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này.



Tổng các loại thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điểm này (nếu có) được tính tròn tháng, nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (không bao gồm các ngày nghỉ hằng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

#### **4. Tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên:**

Viên chức và người lao động có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh và qua đánh giá đạt đủ 02 tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng một bậc lương thường xuyên.

Đối tượng quy định tại Điều 1 Quy chế này có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh quy định tại Khoản 1 Điều này và qua đánh giá đạt đủ 02 tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng một bậc lương thường xuyên:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

#### **5. Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên:**

Trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng, nếu viên chức và người lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định như sau:

- a) Kéo dài 12 tháng đối với các trường hợp:
  - Viên chức và người lao động bị kỷ luật cách chức.
- b) Kéo dài 06 tháng đối với các trường hợp:
  - Viên chức bị kỷ luật cảnh cáo;
  - Viên chức và người lao động được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 tháng.
- c) Kéo dài 03 tháng đối với viên chức bị kỷ luật khiển trách.
- d) Trường hợp vừa bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài được quy định.
- đ) Trường hợp bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ do bị kỷ luật (cùng một hành vi vi phạm) thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo hình thức kỷ luật tương ứng được.
- e) Trường hợp viên chức và người lao động là đảng viên bị kỷ luật Đảng: nếu đã có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc



lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật hành chính; nếu không có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật Đảng tương ứng với các hình thức xử lý kỷ luật hành chính được quy định”

6. Trường hợp đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức) thì thời gian này được tính lại các chế độ về nâng bậc lương thường xuyên như sau:

a) Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam do oan, sai được tính lại vào thời gian để xét nâng bậc lương;

b) Không thực hiện kéo dài thời gian xét nâng bậc lương đối với các hình thức kỷ luật do oan, sai;

c) Được truy lĩnh tiền lương, truy nộp bảo hiểm xã hội (bao gồm cả phần bảo hiểm xã hội do cơ quan, đơn vị đóng) theo các bậc lương đã được tính lại.

## **II. CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC**

**1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:** Theo quy định chung tại mục I.

**2. Điều kiện tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.**

Viên chức đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 2 và điểm a khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

Viên chức lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hiện giữ, thì sẽ được xem xét nâng một bậc lương trước thời hạn khi đạt đủ các điều kiện tiêu chuẩn sau:

a) Đối với viên chức đã được xếp vào ngạch và các chức danh viên chức trong bảng lương từ loại A0 trở lên.

Lần 1: Thời gian xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn lần 1 là 06 năm gần nhất tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Lần 2: Xét thành tích trong 05 năm gần nhất tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

b) Đối với viên chức đã được xếp vào ngạch và các chức danh trong bảng lương viên chức từ loại B.

Lần 1: Thời gian xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn lần 1 là 04 năm gần nhất tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Lần 2: Xét thành tích trong 03 năm gần nhất tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

**2. Tiêu chuẩn, cấp độ thành tích (Thuộc diện 1)**



Áp dụng cho tất cả viên chức: Nếu có đủ thời gian, điều kiện, tiêu chuẩn quy định đạt được các thành tích, thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn (tối đa là 12 tháng).

- Luôn được đánh giá hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, có nhiều đóng góp cho sự phát triển của Nhà trường, được khen thưởng một trong các thành tích sau:

1. Được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương.
2. Được phong tặng danh hiệu NGND, NGUT.
3. Được Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen.
4. Được Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen hoặc đạt danh hiệu CSTĐ cấp Bộ.

### **3. Tiêu chuẩn, cấp độ thành tích (Thuộc diện 2)**

Áp dụng cho từng đối tượng viên chức như sau:

#### **3.1. Đối với viên chức giữ các chức vụ quản lý:**

Đã được xếp vào ngạch và các chức danh viên chức trong bảng lương từ loại A1 trở lên phải đạt các thành tích sau:

##### a) Lần 1:

- Được đánh giá công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao hoặc liên tục đạt danh hiệu LĐTT trở lên và được cấp có thẩm quyền khen thưởng;

- Đơn vị phụ trách phải liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ và luôn đạt danh hiệu tập thể LĐTT trở lên.

##### b) Lần 2 (liền kề) phải đạt các thành tích sau:

- Được đánh giá công nhận liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 02 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc liên tục đạt danh hiệu LĐTT, và được cấp có thẩm quyền khen thưởng;

- Đơn vị phụ trách phải liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ và luôn đạt danh hiệu tập thể LĐTT trở lên.

#### **3.2. Đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý:**

**3.2.1.** Viên chức đã được xếp vào ngạch và các chức danh viên chức trong bảng lương từ loại A0 trở lên phải đạt các thành tích sau:

##### a) Lần 1:

- Được đánh giá công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao hoặc liên tục đạt danh hiệu LĐTT và được cấp có thẩm quyền khen thưởng.

##### b) Lần 2 (liền kề) phải đạt các thành tích sau:

- Được đánh giá công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và được cấp có thẩm quyền khen thưởng;

**3.2.2.** Viên chức và người lao động đã được xếp vào ngạch và các chức danh trong bảng lương viên chức loại B phải đạt các thành tích sau:

##### a) Lần 1:

- Được đánh giá công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao hoặc liên tục đạt danh hiệu LĐTT và được cấp có thẩm quyền khen thưởng

##### b) Lần 2 (liền kề):

- Được đánh giá công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và được cấp có thẩm quyền khen thưởng.



#### **4. Nguyên tắc xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ**

1. Việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chỉ xét mỗi năm một lần vào tháng 12, cùng đợt với xét nâng bậc lương thường xuyên của quý IV.

2. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc:

Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành Quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch, chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (05 năm và 03 năm) quy định tại điểm này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

Nếu có từ 02 viên chức trở lên ngang nhau về cấp độ thành tích ở chỉ tiêu cuối cùng thì thứ tự ưu tiên như sau:

a) Viên chức trong thời gian giữ bậc lương cũ, ngoài thành tích cao nhất được khen thưởng, công nhận để làm căn cứ xét nêu trên, còn có thành tích được khen thưởng, công nhận ở mức cao hơn;

b) Viên chức kiêm nhiệm công tác Đảng, đoàn thể;

c) Viên chức có đủ tuổi từ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;

d) Viên chức ở các ngạch có hệ số lương thấp

#### **5. Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.**

1. Tỷ lệ nâng lương trước thời hạn:

Tỷ lệ viên chức nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số viên chức trong danh sách trả lương của Trường. Danh sách trả lương của Trường được xác định theo quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt số lượng người làm việc tính đến 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Tiêu chuẩn, cấp độ về lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và thời gian được nâng lương trước thời hạn tương ứng với từng cấp độ thành tích khác nhau của viên chức do người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức trao đổi với cấp ủy và Ban chấp hành công đoàn cùng cấp được quy định tại Điều 7, Điều 8 trong Quy chế này. Căn cứ vào quy định này, viên chức thuộc diện xét nâng bậc



lương trước thời hạn hàng năm do đơn vị bình chọn trong số viên chức trong danh sách trả lương của đơn vị.

### **6. Thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ**

a) Trình Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với các viên chức thuộc diện Bộ quản lý, bao gồm: Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng trường; Giảng viên cao cấp và tương đương.

b) Hiệu trưởng quyết định nâng lương bậc lương trước thời hạn đối với các chức danh viên chức thuộc diện đơn vị quản lý.

### **7. Số lần được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ**

Không thực hiện 02 lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc chức danh.

## **III. CHẾ ĐỘ HƯỞNG THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG.**

Áp dụng cho tất cả viên chức và người lao động đã hết khung bậc lương thường xuyên trong bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ theo quy định, nếu có đủ thời gian và điều kiện, tiêu chuẩn quy định như viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương thường xuyên thì được xét hưởng chế độ thâm niên vượt khung như sau:

- Lần đầu được hưởng 5%, từ năm sau trở đi nếu đủ thời gian là 12 tháng và đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì được xét hưởng cứ mỗi năm được cộng thêm 1%.

## **IV. CHẾ ĐỘ HƯỞNG THÂM NIÊN NHÀ GIÁO**

### **1. Đối tượng áp dụng: (Đối tượng xét lần đầu và đối tượng đã xét hưởng từ lần 2 trở đi).**

Nhà giáo thuộc danh sách trả lương được Nhà trường phê duyệt, đang làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục tại các đơn vị trong Trường, được xếp vào ngạch viên chức chuyên ngành giáo dục, đào tạo (mang mã số có các ký tự đầu là V.07).

### **2. Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên**

Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên được xác định bằng tổng các thời gian sau:

a) Thời gian giảng dạy, giáo dục có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc trong các cơ sở giáo dục công lập.

b) Thời gian giảng dạy, giáo dục có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc trong các cơ sở giáo dục ngoài công lập (đối với nhà giáo đang giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập mà trước đây đã giảng dạy, giáo dục ở các cơ sở giáo dục ngoài công lập).

c) Thời gian làm việc được tính hưởng phụ cấp thâm niên, gồm: thời gian làm việc được xếp lương theo một trong các ngạch hoặc chức danh của các chuyên ngành hải quan, tòa án, kiểm sát, kiểm toán, thanh tra, thi hành án dân sự, kiểm lâm, dự trữ quốc gia, kiểm tra đảng; thời gian làm việc được tính hưởng phụ cấp



thâm niên trong quân đội, công an, cơ yếu và thời gian làm việc được tính hưởng thâm niên ở ngành, nghề khác (nếu có).

d) Thời gian đi nghĩa vụ quân sự theo luật định mà trước khi đi nghĩa vụ quân sự đang được tính hưởng phụ cấp thâm niên nghề.

### **3. Thời gian không tính hưởng phụ cấp thâm niên:**

Thời gian quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số Nghị định số 77/2021/NĐ-CP; cụ thể:

- a) Thời gian tập sự.
- b) Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương liên tục từ 01 tháng trở lên.
- c) Thời gian nghỉ ốm đau, thai sản vượt quá thời hạn theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.
- d) Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định.
- đ) Thời gian bị tạm đình chỉ công tác hoặc bị tạm giữ, tạm giam để phục vụ cho công tác điều tra, truy tố, xét xử.
- e) Thời gian không làm việc khác ngoài quy định nêu trên.

### **4. Điều kiện và mức phụ cấp thâm niên được hưởng:**

Nhà giáo xét hưởng lần đầu theo quy định tại mục 1 nêu trên có tổng thời gian được tính hưởng phụ cấp thâm niên **đủ 5 năm** (60 tháng), thì được hưởng phụ cấp thâm niên bằng **5%** mức lương hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có); từ năm thứ sáu trở đi, mỗi năm (đủ 12 tháng) được tính thêm **1%**.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Phòng TCCB:** Niêm yết danh sách VC, NLĐ đến thời hạn tăng lương thường xuyên, hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung phụ cấp thâm niên nhà giáo quý 4 năm 2024, danh sách VC, NLĐ đủ điều kiện nâng lương trước thời hạn năm 2024.

**2. Đối với cá nhân:** Thuộc diện có đủ thời gian, điều kiện, tiêu chuẩn quy định v/v nâng bậc lương thường xuyên, hưởng vượt khung, phụ cấp thâm niên nhà giáo (lần đầu tiên) phải viết đơn (theo mẫu), khai thật đầy đủ, chính xác, trung thực tất cả nội dung trong đơn để kiểm tra, đối chiếu với hồ sơ phòng TCCB quản lý; phản ảnh kịp thời với phòng TCCB nếu trong danh sách niêm yết không có tên mình để phòng rà soát, giải quyết kịp thời.

### **3. Đối với các đơn vị:**

- Tổ chức họp phổ biến thông báo tới toàn thể viên chức và người lao động về hướng dẫn nâng bậc lương quý 4 - năm 2024 của Trường đã gửi các đơn vị.

- Đối chiếu điều kiện, tiêu chuẩn để họp xét cho viên chức và người lao động của đơn vị mình với 4 diện đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung. Nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên nhà giáo (nếu có) như sau:

3.1. Diện nâng bậc lương thường xuyên.



3.2. Diện hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung.

3.3. Diện nâng bậc lương trước thời hạn

4.4 Diện hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo

Ghi biên bản tổng hợp kết quả cuộc họp xét đề nghị nâng bậc lương của đơn vị.

#### 4. Thời gian triển khai:

4.1. Các đơn vị: Tổ chức họp triển khai từ ngày 06/12 - 13/12/2024. Chậm nhất 16h00 ngày 13/12/2024, Các cá nhân, đơn vị có tên trong danh sách nâng lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nhà giáo nộp Hồ sơ xét nâng lương về phòng TCCB để tổng hợp, gồm:

- Biên bản kết quả họp xét đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, tăng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp ưu đãi nhà giáo của đơn vị;

- Đơn đề nghị của cá nhân.

4.2. Hội đồng xét nâng bậc lương của Trường:

Dự kiến từ ngày 16 – 19/12/2024

4.3. Niêm yết thông báo kết quả xét nâng bậc lương cho viên chức và người lao động và nhận đơn đề nghị (nếu có).

Dự kiến từ ngày: 23- 27/12/2024.

4.4. Hoàn tất hồ sơ trình Hiệu trưởng ký quyết định.

Dự kiến từ ngày 30- 31/12/2024.

Đề nghị các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch. Nếu không tổ chức họp triển khai, hoặc báo cáo chậm làm ảnh hưởng đến chế độ, quyền lợi của viên chức và người lao động phải hoàn toàn chịu trách nhiệm. Trong quá trình triển khai có gì chưa rõ gặp phòng TCCB để giải quyết./.

#### Nơi nhận:

- Đảng ủy, BGH (để b/c);
- Chủ tịch CĐ Trường (để phối hợp);
- Niêm yết tại bảng tin; Website;
- Các đơn vị (để t/h);
- Lưu: VT, TCCB.



Nguyễn Duy Quyết



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN QUÝ 4 NĂM 2024**

Kính gửi: - Hội đồng xét nâng bậc lương Trường ĐHSP TDTT Hà Nội;  
- Phòng Tổ chức cán bộ.

Tên tôi là: .....

Sinh ngày: .....

Chức vụ/Chức danh: .....

Đơn vị công tác: .....

Mã số ngạch/CDNN: ..... Bậc:..... Hệ số lương đang hưởng: .....Thời gian được hưởng từ: Tháng ..... năm.....

Trong suốt thời gian giữ bậc, tôi luôn hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, không vi phạm kỷ luật; kết quả đánh giá, phân loại viên chức qua các năm như sau:

*(Diện 3 năm lấy kết quả đánh giá, phân loại viên chức trong 3 năm học: từ 20.. – 20.. đến 20..- 20... Diện 2 năm lấy kết quả đánh giá, phân loại viên chức trong 2 năm học: từ 20.. – 20.. đến 20.. – 20..)*

STT	Năm học	Đánh giá XLVC	Khen thưởng	Kỷ luật
1	2021 – 2022			
2	2022 – 2023			
3	2023 – 2024			

- Thời gian không được tính nâng bậc lương thường xuyên.....

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện nâng bậc lương cho viên chức và người lao động quý ... năm 20.. theo hướng dẫn. Tôi nhận thấy có đủ thời gian, điều kiện và tiêu chuẩn được xét nâng bậc lương thường xuyên quý này. Vậy kính đề nghị phòng Tổ chức nhân sự và , Hội đồng xét nâng bậc lương của Trường xem xét giải quyết.

***Tôi xin chân thành cảm ơn!***

*Hà Nội, ngày tháng ... năm 20....*

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN NĂM 2024**

Kính gửi: - Hội đồng xét nâng bậc lương Trường ĐHSP TĐTT Hà Nội;  
- Phòng Tổ chức cán bộ.

Tên tôi là: .....

Sinh ngày: .....

Chức vụ/Chức danh: .....

Đơn vị công tác: .....

Mã số ngạch/CDNN: ..... Bậc:..... Hệ số lương đang hưởng: .....Thời gian được hưởng từ: Tháng ..... năm.....

Trong suốt thời gian giữ bậc, tôi luôn hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, không vi phạm kỷ luật; kết quả đánh giá, phân loại viên chức qua các năm như sau:

*(Diện 3 năm lấy kết quả đánh giá, phân loại viên chức trong 5 năm học: từ 2019 – 2020. đến 2023- 2024. Diện 2 năm lấy kết quả đánh giá, phân loại viên chức trong 3 năm học: từ 2021 – 2022 đến 2023 – 2024.)*

STT	Năm học	Đánh giá XLVC	Khen thưởng	Kỷ luật
1	2019- 2020			
2	2020- 2021			
3	2021 – 2022			
4	2022 – 2023			
5	2023 – 2024			

- Thời gian không được tính nâng lương trước thời hạn.....

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện nâng bậc lương cho viên chức và người lao động quý 4 năm 2024 theo hướng dẫn. Tôi nhận thấy có đủ thời gian, điều kiện và tiêu chuẩn được xét nâng bậc lương trước thời hạn quý này. Vậy kính đề nghị phòng Tổ chức nhân sự và Hội đồng xét nâng bậc lương của Trường xem xét giải quyết.

***Tôi xin chân thành cảm ơn!***

*Hà Nội, ngày tháng ... năm 20....*

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ TĂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG**  
**QUÝ ... - NĂM 20...**

Kính gửi: - Hội đồng xét nâng bậc lương Trường ĐHSP TĐTT Hà Nội;  
- Phòng Tổ chức cán bộ

Tên tôi là:.....

Sinh ngày: .....

Chức vụ/Chức danh .....

Đơn vị công tác:.....

Mã số ngạch/CDNN:..... Bậc:..... Hệ số lương đang hưởng: .....

Phụ cấp TNVK: .....%. Thời gian được hưởng từ: Tháng..... năm .....

Trong suốt thời gian giữ bậc, tôi luôn hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, không vi phạm kỷ luật; kết quả đánh giá, phân loại viên chức như sau:

STT	Năm học	Đánh giá XLVC	Khen thưởng	Kỉ luật
1	2023 – 2024			

- Thời gian không được tính tăng thâm niên vượt khung.....

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện nâng bậc lương cho viên chức và người lao động quý 4 năm 2024 theo hướng dẫn. Tôi nhận thấy có đủ thời gian, điều kiện và tiêu chuẩn được xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung quý này. Vậy kính đề nghị phòng Tổ chức cán bộ; Hội đồng xét nâng bậc lương của Trường xem xét giải quyết.

***Tôi xin chân thành cảm ơn!***

*Hà Nội, ngày..... tháng..... Năm 20...*

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

.....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**V/v: Xét đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và tăng hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nhà giáo cho viên chức và người lao động quý 4 – năm 2024**

**Đơn vị:** .....

- Thời gian họp: Vào hồi..... giờ, ngày ..... Tháng ..... năm 20...
- Địa điểm: .....
- Tổng số đơn vị có: .....đ/c
  - + Có mặt: .....đ/c.
  - + Vắng mặt: .....đ/c (Họ tên, lý do vắng mặt):
- .....
- .....
- Chủ tọa:.....
- Thư ký: .....

**NỘI DUNG:**

Đ/c Trưởng đơn vị đọc và quán triệt Kế hoạch số /KH-ĐHSPTDTTHN ngày .../.../20... về việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nhà giáo cho viên chức, người lao động Quý 4 – năm 2024 Của Nhà trường quy định.

Căn cứ Đơn đề nghị của cá nhân, đơn vị căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, đã họp xét nhất trí đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nhà giáo cho viên chức và người lao động của đơn vị Quý 4- năm 2024 như sau:

(có danh sách kèm theo)

Cuộc họp kết thúc vào hồi..... giờ cùng ngày, các thành viên đã nhất trí thông qua và đề nghị Hội đồng lương của Trường xem xét giải quyết.

**CHỦ TỌA**

**THƯ KÝ**



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

DANH SÁCH VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG  
TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số: 844 /KH-ĐHSPTDTHN ngày 06/12/2024 của Trường ĐHSPTDTHN Hà Nội)

Tổng số VC, NLĐ toàn trường tính đến 06/12/2024: 204 người (Chưa tính sĩ quan).

Tổng số VC và NLĐ đủ điều kiện xét, nâng bậc lương trước thời hạn năm 2023: 30 người.

STT	Thông tin cá nhân				Lương đang hưởng				Đánh giá viên chức/kỹ luật						Dự kiến tăng lương trước thời hạn				Ghi chú/ Khen thưởng
	Họ tên	Năm sinh	Trình độ CM	Đơn vị	Mã Ngạch	Bậc lương	hệ số	Thời gian hưởng	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024	KL	Bậc	Hệ số	Chênh lệch	Thời gian hưởng	
1	Nguyễn Mạnh Toàn	1979	TS	Phó Hiệu trưởng	V.07.01.02	3	5,08	11/2022	XS	XS	XS	T	XS	K	4	5,42	0,34	11/2024	
2	Nguyễn Thị Hằng	1976	Th.s	Phòng QLĐT - KH&HTQT	V.07.01.02	2	4,74	02/2022	XS	XS	XS	XS	XS	K	3	5,08	0,34	02/2024	
3	Nguyễn Thị Hoa	1984	ĐH	Phòng QLĐT - KH&HTQT	01.003	5	3,66	8/2022	XS	XS	XS	XS	XS	K	6	3,99	0,33	8/2024	
4	Phạm Anh Tuấn	1976	TS	Khoa ĐK-TD	V.07.01.02	4	5,42	7/2022	XS	XS	XS	XS	T	K	5	5,76	0,34	7/2024	
5	Trần Thị Thanh Bình	1975	ThS	Phòng ĐBCL-TT&PC	01.003	8	4,65	7/2022	XS	XS	XS	XS	T	K	9	4,98	0,33	7/2024	
6	Nguyễn Thị Vân	1985	ĐH	Phòng QLĐT - KH&HTQT	01.003	3	3,00	06/2022	XS	XS	XS	XS	T	K	4	3,33	0,33	06/2024	
7	Đoàn Khắc Hà	1983	Th.s	Khoa GDQP&AN	V.07.01.03	3	3,00	05/2022	T	XS	XS	XS	XS	K	4	3,33	0,33	05/2024	
8	Nguyễn Văn Hưng	1983	ThS	Phòng TCCB	V.07.01.03	6	3,99	9/2022	XS	XS	XS	T	T	K	7	4,32	0,33	9/2024	
9	Nguyễn Thành Hưng	1982	TS	Khoa CL-BB-QV	V.07.01.02	2	4,74	12/2022	XS	XS	T	XS	T	K	3	5,08	0,34	12/2024	
10	Trần Văn Cường	1982	TS	Khoa GDQP&AN	V.07.01.02	2	4,74	02/2022	T	XS	XS	XS	T	K	3	5,08	0,34	02/2024	
11	Nguyễn Thị Mai Thuan	1973	Th.s	Khoa ĐK-TD	V.07.01.02	4	5,42	01/2022	T	XS	XS	XS	T	K	5	5,76	0,34	01/2024	
12	Đặng Thị Kim Ngân	1979	Th.s	Phòng HC-TH	V.07.01.02	2	4,74	12/2022	XS	T	XS	XS	T	K	3	5,08	0,34	12/2024	
13	Nguyễn Khắc Dược	1981	TS	Khoa ĐT SDH	V.07.01.02	2	4,74	02/2022	T	XS	XS	XS	T	K	3	5,08	0,34	02/2024	
14	Hà Thị Kim Oanh	1984	ThS	Khoa LLCN&NVSP	V.07.01.03	5	3,66	11/2022	T	XS	XS	XS	T	K	6	3,99	0,33	11/2024	
15	Trần Thị Thanh Huyền	1988	ĐH	Phòng HC-TH	01.003	3	3,00	06/2022	XS	T	XS	XS	T	K	4	3,33	0,33	06/2024	
16	Vũ Thị Trang	1987	ThS	Khoa ĐK-TD	V.07.01.03	3	3,00	02/2022	T	XS	T	XS	XS	K	4	3,33	0,33	2/2024	

Ph

17	Lê Chí Nhân	1987	ThS	Phòng QTTB	V.07.01.03	4	3,33	7/2022	T	T	XS	T	XS	T	XS	K	5	3,66	0,33	7/2024		
18	Nguyễn Tiến Lợi	1982	TS	Khoa YHTD TT	V.07.01.02	2	4,74	12/2022	XS	T	XS	T	XS	T	XS	K	3	5,08	0,34	12/2024		
19	Phan Thị Phương	1978	Th.s	TT NN-TH	V.07.01.03	3	3,00	06/2022	T	XS	XS	T	XS	T	XS	K	4	3,33	0,33	06/2024		
20	Mai Thị Thanh Thủy	1979	Th.s	Khoa ĐK-TD	V.07.01.02	2	4,74	12/2022	XS	T	XS	T	XS	T	XS	K	3	5,08	0,34	12/2024		
21	Phan Văn Huỳnh	1985	Th.s	Khoa ĐK-TD	V.07.01.03	5	3,66	01/2022	XS	XS	T	T	XS	T	XS	K	6	3,99	0,33	01/2024		
22	Đinh Thị Hiền	1984	Ths	Phòng KH-TC	06.031	4	3,33	9/2022	T	XS	T	XS	T	XS	T	XS	K	5	3,66	0,33	9/2024	
23	Tạ Thị Thắm	1988	ĐH	Phòng KH-TC	06.031	4	3,33	7/2022	T	T	T	T	XS	T	XS	K	5	3,66	0,33	7/2024		
24	Đoàn Hà Trung	1992	Th.s	Khoa ĐK-TD	V.07.01.03	3	3,00	10/2022	T	T	T	T	XS	T	XS	K	4	3,33	0,33	10/2024		
25	Hoàng Thu Thủy	1989	ThS	TT NN-TH	V.07.01.03	3	3,00	02/2022	T	T	XS	T	XS	T	XS	K	4	3,33	0,33	2/2024		
26	Lê Thị Thủy Chi	1991	ThS	Khoa LLCT	V.07.01.03	3	3,00	11/2022	XS	T	T	T	T	T	T	K	4	3,33	0,33	11/2024		
27	Phạm Thị Hương	1973	TS	Khoa ĐK-TD	V.07.01.02	5	5,76	12/2022	T	XS	T	T	T	T	T	K	6	6,10	0,34	12/2024		
28	Ngô Thế Phương	1989	ThS	Khoa CL-BB-QV	V.07.01.03	3	3,00	11/2022	T	T	T	T	T	T	T	K	4	3,33	0,33	11/2024		
29	Đinh Thị Uyên	1988	ThS	Khoa LLCN&NVSP	V.07.01.03	3	3,00	02/2022	T	T	T	T	T	T	T	K	4	3,33	0,33	2/2024		
30	Lương Thị Thu Hương	1970	ĐH	Phòng QLĐT - KH&HTQT	1.004	6	3,65	9/2022	T	T	T	T	T	T	T	K	7	3,96	0,31	9/2024		

Danh sách này có 30 người./.

*Handwritten signature*



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

DANH SÁCH VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, HƯỞNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG ĐỢT 4 NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số 844 /KH-ĐHSPTDTHN ngày 06 /12/2024 của Trường ĐHSPTDTHN Hà Nội)

Tổng số VC và NLĐ đủ điều kiện xét nâng bậc lương thường xuyên, PCTNVK quý 4 năm 2024: 07 người. Trong đó:

- Số người đủ điều kiện xét nâng bậc lương thường xuyên: 06 người

- Số người đủ điều kiện xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung: 01 người

TT	HỌ VÀ TÊN	Năm sinh	Đơn vị	Ngạch, bậc, hệ số lương hiện giữ				Đánh giá, xếp loại viên chức; Danh hiệu thi đua				Dự kiến nâng bậc lương đợt 4 năm 2024				Ghi chú		
				Chức danh hoặc ngạch (mã số)	Bậc trong ngạch	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Hệ số chênh lệch bảo lưu và % PC TNVK	Thời gian được tính hưởng	2021-2022	2022-2024	2024-2024	KL	Bậc trong ngạch	Hệ số lương mới sau nâng bậc	Hệ số chênh lệch bảo lưu và % PC TNVK		Chênh lệch hệ số lương, PC TNVK	Thời gian được tính hưởng
<b>A. VIÊN CHỨC, NLĐ ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TĂNG LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN</b>																		
1	Tạ Việt Thanh	1986	Khoa GDQP&AN	V.07.01.03	4	3,33		10/2018	XS	T	T	Ko	V.07.01.03	5	3,66	0,33	10/2024	
2	Nguyễn Hồng Minh	1989	Khoa LLCN&NVSP	V.07.01.03	4	3,33		11/2018	T	XS	T	Ko	V.07.01.03	5	3,66	0,33	11/2024	
3	Mai Thị Bích Ngọc	1987	Khoa LLCT	V.07.01.03	4	3,33		11/2018	T	T	XS	Ko	V.07.01.03	5	3,66	0,33	11/2024	
4	Nguyễn Văn Đông	1976	TT Hỗ trợ đào tạo và BD	V.08.01.03	4	3,33		12/2018	T	XS	XS	Ko	V.08.01.03	5	3,66	0,33	12/2024	
5	Lê Nguyễn Hoàn	1987	Khoa LLCN&NVSP	V.07.01.03	3	3,00		12/2018	T	XS	T	Ko	V.07.01.03	4	3,33	0,33	12/2024	
6	Lê Khắc Thành	1994	Phòng ĐBCL-TT&PC	01.003	1	2,34		4/2021	XS	T	T	Ko	01.003	2	2,67	0,33	4/2021	
<b>B. VIÊN CHỨC, NLĐ ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT HƯỞNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG</b>																		
7	Vũ Thị Huyền	1970	P. QLĐT-KH&HTQT	01.003	9	4,98	7%	10/2022			T	Ko	9	4,98	7%	1%	10/2022	

Danh sách này có 07 người ./.